

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024**

Mã học phần: **DTL0460, DTL0190**

Tên học phần: **Tâm lý học hiện tượng lệch chuẩn**

Mã nhóm lớp học phần: 223\_DTL0460\_01; 231\_DTL0190\_02

Thời gian làm bài (phút/ngày): 10 ngày

Hình thức thi: **Tiểu luận cá nhân**

Cách thức nộp bài: Sinh viên Upload file bài làm (pdf) lên hệ thống thi của VLU trong thời gian theo quy định: **Trong vòng 10 ngày kể từ thời điểm mở hệ thống nộp bài thi**

**I. Yêu cầu về chủ đề tiểu luận**

Mỗi sinh viên chọn một trong số các chủ đề/nội dung trong phạm vi môn học theo gợi ý dưới đây để nghiên cứu và viết tiểu luận:

- Rối loạn lo âu: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Trầm cảm: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Tâm thần phân liệt: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn ám ảnh cưỡng chế: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn tâm trạng: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn phân ly: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn ăn uống, giấc ngủ: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn nhân cách: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn hành vi: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Rối loạn Tic: định nghĩa, triệu chứng, phân loại, các biện pháp trị liệu.
- Chủ đề khác nằm trong nội dung của môn học (và cần thống nhất với giảng viên).

***Lưu ý: Sinh viên cần tập trung phân tích đánh giá hiện tượng lệch chuẩn từ góc độ các hiện tượng tâm lý cá nhân và xã hội trên các phương diện đạo đức, văn hoá, pháp luật, y học. Xem xét các lệch chuẩn mang tính tích cực và tiêu cực trong hành vi cá nhân và hành vi nhóm và sự kết hợp các loại lệch chuẩn. Trên cơ sở đó hình thành cái nhìn toàn diện và tổng thể về hiện tượng lệch chuẩn, hình thành khả năng vận dụng kiến thức***

*môn học để lý giải và có hướng giải quyết một số vấn đề xã hội và cá nhân liên quan đến hiện tượng lệch chuẩn.*

## **II. Yêu cầu cụ thể**

### **1.1. Về cấu trúc tiểu luận**

**Trang bìa**

**Mục lục**

**Trang đánh giá mức độ tham gia của các thành viên**

### **I. Đặt vấn đề/Giới thiệu**

1. Lí do chọn vấn đề/đề tài
2. Mục tiêu nghiên cứu
3. Phương pháp nghiên cứu

**II. Kết quả nghiên cứu/Nội dung** (*cần có/trình bày lí luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu*)

2.1. ....

2.1.1. ....

2.2. ....

.....

### **III. Kết luận và khuyến nghị**

**Tài liệu tham khảo**

### **1.2. Về hình thức trình bày**

- Độ dài của tiểu luận: Tối thiểu 15 trang, tối đa 20 trang A4. Trong đó phần “I. Đặt vấn đề” từ 2-3 trang; phần “II. Nội dung” từ 10-15 trang; phần “III. Kết luận và khuyến nghị”: 2-3 trang.

- Font chữ: Time New Roman

- Size chữ: 13

- Cách dòng: 1.5 lines

- Căn đều văn bản

- Căn lề: Lề trên, lề dưới, lề phải 2cm, lề trái 3cm

- Đánh số trang: ở giữa cuối trang (*bắt đầu đánh số trang từ phần I. Đặt vấn đề*)

- Lưu ý: Không chạy nội dung trên Header và Footer

### **1.3. Lưu ý chung**

- Không được Copy – Paste, nếu phát hiện sẽ đánh giá 0 điểm;

- Tỷ lệ trùng lặp cho phép: tối đa 30%.

- Nội dung tiểu luận cần được hệ thống hóa, khái quát hóa từ các tài liệu tham khảo khác nhau và các phân tích, nhận định của nhóm. Nội dung/y nào được trích dẫn từ tài liệu nào cần trích nguồn cụ thể, chính xác và phải được liệt kê đầy đủ ở phần “Tài liệu tham khảo”.

### III. Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric):

| Tiêu chí  | Trọng số (%) | Tốt<br>Từ 8 – 10 đ                             | Khá<br>Từ 6 – dưới 8 đ                             | Trung bình<br>Từ 4 – dưới 6 đ                     | Yếu<br>dưới 4 đ          |
|---|--------------|--|--|---|--------------------------|
| Đặt vấn đề, xác định mục tiêu và phương pháp nghiên cứu | 20           | Đầy đủ, rõ ràng và chính xác                   | Đúng nhưng còn sai sót nhỏ                         | Còn sai sót quan trọng                            | Không trình bày được     |
| Phân tích nội dung, giải quyết vấn đề                   | 40           | Đầy đủ, rõ ràng và chính xác                   | Đúng nhưng còn sai sót nhỏ                         | Còn sai sót quan trọng                            | Không giải quyết được    |
| Trình bày được quan điểm riêng khi phân tích nội dung   | 20           | Có nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác | Có khá nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác | Có ít quan điểm riêng, nhưng rõ ràng và chính xác | Không có quan điểm riêng |
| Hình thức trình bày                                     | 20           | Trình bày đầy đủ, sạch sẽ, đúng quy định       | Trình bày đầy đủ nhưng còn sai sót                 | Trình bày chưa đầy đủ và còn sai sót              | Không trình bày được     |

Ngày biên soạn: 20/11/2023

**Giảng viên biên soạn đề thi: PGS. TS. Nguyễn Thị Kim Anh**

Ngày kiểm duyệt: 24/11/2023

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: TS. Phạm Văn Tuấn**

..... **Hết** .....